TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 01 - 2023
"V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyện

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Bảo Trân

Ông Đinh Chí Hiển

- Thư ký Phiên tòa*:* Bà Đỗ Hồng Như – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 398/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Hà Văn Út**, sinh năm 1980.

Cư trú tại: ấp Xóm Mới, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị **Trần Thùy Trang**, sinh năm 1971.

Cư trú tại: ấp Xóm Mới, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời trình bày đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân: Anh Út trình bày, anh và chị Trang tự nguyện sống chung với nhau và có tổ chức cưới gã vào năm 1999, nhưng không đăng ký kết hôn. Anh Út xác định, trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được, hiện đã sống ly thân nhau. Anh Út xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh Út xác định có 03 con chung tên Hà Vủ Trường sinh năm 2000 (đã trưởng thành), Hà Bích Như sinh ngày 03/7/2006 và Hà Huỳnh Như sinh ngày 03/01/2008. Đối với Hà Vủ Trường đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng, cấp dưỡng. Đối với Hà Bích Như sinh ngày 03/7/2006 và Hà Huỳnh Như sinh ngày 03/01/2008 hiện đang ở với anh Út. Khi ly hôn anh Út yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu, không yêu cầu chị Trang cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Út xác định không có.

Về nợ chung: Anh Út xác định không có.

Đối với chị Trang, Tòa án đã cấp tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Trang từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, chị Trang biết được việc yêu cầu ly hôn của anh Út, nhưng chị Trang vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu của anh Út.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên toà các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của anh Hà Văn Út về việc xin ly hôn với chị Trần Thùy Trang thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình; Chị Trang là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Xóm Mới, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã cấp tống đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập theo quy định cho các đương sự, chị Trang là bị đơn vắng mặt không rõ lý do đến lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trang theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về hôn nhân: Anh Út và chị Trang tự nguyện sống chung với nhau và có tổ chức cưới gã vào năm 1999, nhưng không đăng ký kết hôn. Anh Út xác định, trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được, hiện đã sống ly thân nhau. Anh Út xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn.

Tại phiên tòa, anh Út xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu chấm dứt hôn nhân với nhau. Theo quy định tại Điều 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình trong trường hợp nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, khi có yêu cầu ly hôn, chấm dứt hôn nhân thì Tòa án thụ lý, giải quyết tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng. Như vậy, trường hợp của anh Út và chị Trang sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, đã có yêu cầu ly hôn nên Tòa án thụ lý giải quyết tuyên bố về việc không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hà Văn Út và chị Trần Thùy Trang.

[4] Về con chung: Anh Út xác định có 03 con chung tên Hà Vủ Trường sinh năm 2000 (đã trưởng thành), Hà Bích Như sinh ngày 03/7/2006 và Hà Huỳnh Như sinh ngày 03/01/2008. Đối với Hà Vủ Trường đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng, cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hà Bích Như sinh ngày 03/7/2006 và Hà Huỳnh Như sinh ngày 03/01/2008 hiện đang ở với anh Út. Khi ly hôn anh Út yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu, không yêu cầu chị Trang cấp dưỡng nuôi con. Theo bản tự khai đề ngày 29/7/2022 của cháu Huỳnh Như và Bích Như đều có nguyện vọng ở với cha là anh Út khi cha mẹ ly hôn. Do đó, giao cho anh Út tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Huỳnh Như và Bích Như cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con anh Út không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Anh Út xác định không có.

[6] Về nợ chung: Anh Út xác định không có.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Út nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 144, khoản 1 điều 147, 271, 273, 277 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 14, 53, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hà Văn Út và chị Trần Thùy Trang.

Về con chung: Giao cho anh Út tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Hà Bích Như sinh ngày 03/7/2006 và Hà Huỳnh Như sinh ngày 03/01/2008 (hiện đang ở với anh Út). Về cấp dưỡng nuôi con anh Út không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Trang không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Út xác định không có.

Về nợ chung: Anh Út xác định không có.

Án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Hà Văn Út nộp 300.000đ. Vào ngày 25 tháng 10 năm 2022, anh Út đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 0003087 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau được đối trừ sung ngân sách nhà nước, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Út có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Trang có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THA dân sự h.Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;án văn.

Diệp Chí Nguyện